



**QUY TRÌNH KIỂM SOÁT TÀU
NƯỚC NGOÀI ĐÁNH BẮT THỦY
SẢN, VẬN CHUYỂN, CHUYỂN TẢI
THỦY SẢN, SẢN PHẨM THỦY
SẢN CÓ NGUỒN GỐC TỪ KHAI
THÁC CẤP CẢNG VIỆT NAM**

Mã số: V601-11

Ngày ban hành: 16/12/2022

Lần sửa đổi: 00

Trang/Tổng số: 1/8

1. Những người có liên quan phải đọc, hiểu và thực hiện theo đúng nội dung của quy định

CHI-CỤC THỦ Y VÙNG VI

2. Nội dung trong quy định này có hiệu lực như sự chỉ đạo của Ban Lãnh đạo.

TÀI LIỆU KIỂM SOÁT

3. Mỗi bộ phân chỉ được phân phối duy nhất 01 bản (có đóng dấu kiểm soát), các bản sao có mã số khác với bản này phải được loại bỏ ngay, tuyệt đối không được sử dụng.

**CHI-CỤC TH
TÀI LIỆU**


PHÂN PHỐI TÀI LIỆU

TT	NƠI NHẬN	TT	NƠI NHẬN	TT	NƠI NHẬN
<input type="checkbox"/>	Chi cục trưởng	<input type="checkbox"/>	P. KĐĐV và TYCĐ	<input type="checkbox"/>	Trạm KĐĐV Vũng Tàu
<input type="checkbox"/>	Phó Chi cục trưởng	<input type="checkbox"/>	TT CĐXN BĐV	<input type="checkbox"/>	Trạm KĐĐV Mộc Bài
<input type="checkbox"/>	P. Tổng hợp	<input type="checkbox"/>	Trạm KĐĐV TSN	<input type="checkbox"/>	Trạm KĐĐV Bình Hiệp
<input type="checkbox"/>	P. Dịch tễ Thú y	<input type="checkbox"/>	Trạm KĐĐV Cảng-BĐ	<input type="checkbox"/>	

THEO DÕI SỬA ĐỔI TÀI LIỆU

Lần sửa đổi	Ngày sửa đổi	Nội dung

	Soạn thảo/ sửa đổi	Xem xét	Phê duyệt
Chức vụ	Trưởng Trạm KĐĐV cảng-bưu điện	Phó Chi cục trưởng	Chi cục trưởng
Chữ ký			
Họ và tên	Trần Trung Nhân	Lý Hoài Vũ	Bạch Đức Lữ

	QUY TRÌNH KIỂM SOÁT TÀU NƯỚC NGOÀI ĐÁNH BẮT THỦY SẢN, VẬN CHUYỂN, CHUYỂN TẢI THỦY SẢN, SẢN PHẨM THỦY SẢN CÓ NGUỒN GỐC TỪ KHAI THÁC CẤP CẢNG VIỆT NAM	Mã số: V601-11
		Ngày ban hành: 16/12/2022
		Lần sửa đổi: 00
		Trang/Tổng số: 2/8

1. MỤC ĐÍCH:

Quy trình này quy định trình tự, thủ tục kiểm soát tàu nước ngoài đánh bắt thủy sản, vận chuyển, chuyển tải thủy sản, sản phẩm thủy sản có nguồn gốc từ khai thác cấp cảng Việt Nam tại Chi cục Thú y vùng VI.

2. PHẠM VI ÁP DỤNG:

Áp dụng đối với:

- Tàu vận chuyển thủy sản, sản phẩm thủy sản có nguồn gốc từ khai thác để nhập khẩu, tạm nhập, tái xuất, chuyển khẩu, quá cảnh qua lãnh thổ Việt Nam.

- Phòng Tổng hợp, Phòng Kiểm dịch động vật và Thú y cộng đồng, các Trạm Kiểm dịch động vật cửa khẩu, các đơn vị liên quan trực thuộc Chi cục Thú y vùng VI thực hiện quy trình này.

3. TÀI LIỆU THAM KHẢO

Luật Thủy sản 2017;


Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08/3/2019 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản;

Nghị định 42/2019/NĐ-CP ngày 16/5/2019 của Chính phủ Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thủy sản;

Nghị định 58/2017/NĐ-CP ngày 10/5/2017 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của bộ Luật Hàng hải Việt Nam về quản lý hoạt động Hàng hải.

Quyết định số 4092/QĐ-BNN-TCTS ngày 29/10/2019 của Bộ NN&PTNT về việc hướng dẫn quy trình kiểm soát tàu nước ngoài đánh bắt thủy sản, vận chuyển, chuyển tải thủy sản, sản phẩm thủy sản có nguồn gốc từ khai thác cấp cảng Việt Nam;

Quyết định số 4384/QĐ-BNN-TCCB ngày 03/11/2020 của Bộ NN&PTNT về việc Giao nhiệm vụ tham mưu và tổ chức thực hiện nhiệm vụ của Bộ quy định tại Quyết định số 757/QĐ-TTg ngày 04/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ về Kế hoạch thực hiện Hiệp định Biện pháp quốc gia có cảng nhằm phòng ngừa, ngăn chặn và xóa bỏ khai thác thủy sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định của Tổ chức Lương thực và Nông nghiệp Liên Hiệp Quốc (FAO) đến năm 2025.

	QUY TRÌNH KIỂM SOÁT TÀU NƯỚC NGOÀI ĐÁNH BẮT THỦY SẢN, VẬN CHUYỂN, CHUYỂN TẢI THỦY SẢN, SẢN PHẨM THỦY SẢN CÓ NGUỒN GỐC TỪ KHAI THÁC CẤP CẢNG VIỆT NAM	Mã số: V601-11
		Ngày ban hành: 16/12/2022
		Lần sửa đổi: 00
		Trang/Tổng số: 3/8

Quyết định số 577/QĐ-TY-VP ngày 04/10/2017 của Cục Thú y về việc Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Thú y vùng VI,

4. ĐỊNH NGHĨA (Các thuật ngữ, từ viết tắt có trong quy trình)

NĐ26: Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08/3/2019


HS: Hồ sơ

Cơ quan kiểm dịch động vật cửa khẩu: Trong quy trình này là các đơn vị làm công tác kiểm dịch xuất, nhập khẩu thuộc Chi cục Thú y vùng VI bao gồm các Trạm Kiểm dịch động vật cửa khẩu trực thuộc, phòng Tổng hợp, phòng Kiểm dịch động vật và Thú y cộng đồng.

P.TH: Phòng Tổng hợp

KDVĐV: Trong quy trình này là những người làm công tác kiểm dịch được lãnh đạo các đơn vị kiểm dịch phân công.


Chủ tàu hoặc người đại diện chủ tàu: Trong quy trình này bao gồm tổ chức, cá nhân làm thủ tục khai báo tàu cập cảng chỉ định.

	QUY TRÌNH KIỂM SOÁT TÀU NƯỚC NGOÀI ĐÁNH BẮT THỦY SẢN, VẬN CHUYỂN, CHUYỂN TẢI THỦY SẢN, SẢN PHẨM THỦY SẢN CÓ NGUỒN GỐC TỪ KHAI THÁC CẬP CẢNG VIỆT NAM	Mã số: V601-11
		Ngày ban hành: 16/12/2022
		Lần sửa đổi: 00
		Trang/Tổng số: 4/8

5. NỘI DUNG QUY TRÌNH:

5.1. Lưu đồ

TT	Trách nhiệm	Nội dung kiểm soát	Thời gian giải quyết	Mô tả/ biểu mẫu
1	Kiểm dịch viên động vật	<div style="border: 1px solid black; padding: 5px; text-align: center;"> Bước 1: Thông báo thông tin trước khi tàu cập cảng (mẫu 17.KT) </div> <p style="text-align: center;">↓</p>	Thông báo trước khi cập cảng ít nhất 24 giờ	Xem 5.2.1
2	Kiểm dịch viên động vật	<div style="border: 1px solid black; padding: 5px; text-align: center;"> Bước 2: Xử lý tiếp nhận từ chủ tàu hoặc người đại diện chủ tàu </div> <p style="text-align: center;">↓</p> <div style="border: 1px solid black; padding: 5px; text-align: center;"> Bước 3: Kiểm tra, đối chiếu thông tin khi tàu cập cảng </div> <p style="text-align: center;">↓</p> <div style="border: 1px solid black; padding: 5px; text-align: center;"> Bước 4: Kiểm tra, kiểm soát trực tiếp trên tàu </div> <p style="text-align: center;">↓</p> <div style="border: 1px solid black; padding: 5px; text-align: center;"> Bước 5: Lập biên bản kiểm tra </div> <p style="text-align: center;">↓</p> <div style="border: 1px solid black; padding: 5px; text-align: center;"> Bước 6: Xử lý kết quả kiểm tra </div> <p style="text-align: center;">↓</p> <div style="border: 1px solid black; padding: 5px; text-align: center;"> Bước 7: Tàu rời cảng </div>		Xem 5.2.2 đến 5.2.7

	QUY TRÌNH KIỂM SOÁT TÀU NƯỚC NGOÀI ĐÁNH BẮT THỦY SẢN, VẬN CHUYỂN, CHUYỂN TẢI THỦY SẢN, SẢN PHẨM THỦY SẢN CÓ NGUỒN GỐC TỪ KHAI THÁC CẤP CẢNG VIỆT NAM	Mã số: V601-11
		Ngày ban hành: 16/12/2022
		Lần sửa đổi: 00
		Trang/Tổng số: 5/8

5.2. Diễn giải lưu đồ

5.2.1. Bước 1: Thông báo thông tin trước khi tàu cập cảng (mẫu 17. KT)

Trước khi tàu cập cảng ít nhất 24 giờ chủ tàu hoặc người đại diện chủ tàu (đại lý vận tải/chủ hàng) của tàu đánh bắt thủy sản, tàu vận chuyển thủy sản, sản phẩm thủy sản có nguồn gốc từ khai thác để nhập khẩu, tạm nhập, tái xuất, chuyển khẩu, quá cảnh qua lãnh thổ Việt Nam thông báo theo Mẫu số 17.KT Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định 26/2019/NĐ-CP qua môi trường mạng cho cơ quan có thẩm quyền của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo Danh sách Cục Thú y và Chi cục Thú y vùng (gọi tắt là Cơ quan kiểm tra).

5.2.2 Bước 2: Xử lý tiếp nhận từ chủ tàu hoặc người đại diện chủ tàu

Trong thời gian 24 giờ, Cơ quan kiểm tra đối chiếu thông tin của tàu xin phép cập cảng với Danh sách tàu cá vi phạm khai thác thủy sản bất hợp pháp (Danh sách tàu cá lưu của các tổ chức quản lý nghề cá khu vực *(theo trang web dưới đây)*, Danh sách tàu cá IUU do Ủy ban Châu Âu công bố:

- IOTC <http://www.iotc.org/vessels#iuu>

- ICCAT <http://www.iccat.int/en/vesselsrecord.asp>

- IATTC <https://www.iattc.org/VesselRegister/SearchVessel.aspx>


- WCPFC <https://www.wcpfc.int/vessels#IUU>

- CCAMLR <https://www.ccamlr.org/en/compliance/illegal-unreported-and-unregulated-iuu-fishing>

- Trường hợp tàu xin phép cập cảng nằm trong Danh sách tàu cá khai thác IUU của các tổ chức quản lý nghề cá khu vực, danh sách tàu cá IUU do Ủy ban Châu Âu công bố, Cơ quan kiểm tra từ chối cho tàu cập cảng và thông báo với cơ quan quản lý cảng;

- Trường hợp tàu xin phép cập cảng không nằm trong danh sách tàu cá IUU hoặc chuyển tải thủy sản, sản phẩm thủy sản liên quan đến khai thác IUU của các tổ chức quản lý nghề cá khu vực, danh sách tàu cá IUU do Ủy ban Châu Âu công bố, Cơ quan kiểm tra thông báo đến cơ quan quản lý cảng cho phép tàu cập cảng, đồng thời thông báo cho thuyền trưởng hoặc đại diện chủ tàu (đại lý vận tải/chủ hàng) biết.

5.2.3. Bước 3: Kiểm tra, đối chiếu thông tin khi tàu cập cảng

	QUY TRÌNH KIỂM SOÁT TÀU NƯỚC NGOÀI ĐÁNH BẮT THỦY SẢN, VẬN CHUYỂN, CHUYÊN TẢI THỦY SẢN, SẢN PHẨM THỦY SẢN CÓ NGUỒN GỐC TỪ KHAI THÁC CẤP CẢNG VIỆT NAM	Mã số: V601-11
		Ngày ban hành: 16/12/2022
		Lần sửa đổi: 00
		Trang/Tổng số: 6/8

Cơ quan kiểm tra tiến hành kiểm tra tàu nước ngoài ngay sau khi tàu cập cảng, cụ thể như sau:

- Trước khi tiến hành kiểm tra, kiểm soát trên tàu, cán bộ kiểm tra phải xuất trình giấy tờ thể hiện công vụ trước thuyền trưởng;

- Nội dung kiểm tra: Yêu cầu thuyền trưởng cung cấp các tài liệu để kiểm tra Thông tin về tàu (tên tàu, số tàu, số hiệu tàu do Tổ chức hàng hải Quốc tế “IMO” cấp), thông tin về chủ tàu, giấy đăng ký tàu cá, giấy phép khai thác, giấy phép chuyên tải, các báo cáo chuyên tải, nhật ký khai thác, sản lượng và thành phần loài thủy sản, ngư cụ; tài liệu theo yêu cầu của Công ước về Buôn bán quốc tế các loài Động thực vật Hoang dã nguy cấp (CITES) và tài liệu cần thiết khác (nếu có).

- Tiến hành kiểm tra, xác minh thông tin:

+ Kiểm tra các tài liệu đã được cung cấp có phù hợp với quy định hay không, có bị tẩy xóa, viết thêm hay không;

+ Kiểm chứng, xác minh sự thống nhất, trùng khớp giữa các thông tin đã khai theo Mẫu số 17.KT Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định 26/2019/NĐ-CP và các thông tin, tài liệu do Thuyền trưởng cung cấp;

Trường hợp nhận thấy các thông tin không đầy đủ hoặc có nghi ngờ, Cơ quan kiểm tra báo cáo cho cơ quan cấp trên (Cục Thú y) để tiến hành các bước xử lý theo quy định.

5.2.4. Bước 4: Kiểm tra, kiểm soát trực tiếp trên tàu

Việc kiểm tra, kiểm soát trên tàu phải đảm bảo kiểm soát được tất cả các vị trí liên quan của tàu, hàng hóa trên tàu, thủy sản, ngư lưới cụ, thiết bị, tài liệu ghi chép. Cơ quan kiểm tra yêu cầu thuyền trưởng hợp tác và cung cấp các thông tin cần thiết gồm:

- Nhật ký khai thác, chuyên tải thủy sản của tàu có ghi đầy đủ các thông tin như: tên, thông tin của tàu khai thác/tàu chuyên tải; vị trí, thời gian và hành trình của tàu khai thác/tàu chuyên tải; sản lượng, thành phần loài được khai thác/chuyên tải.

- Kiểm tra dữ liệu giám sát tàu cá (VMS)/AIS; việc tuân thủ quy định trách nhiệm của biện pháp quốc gia treo cờ/quy định của các tổ chức quản lý nghề cá khu vực; dữ liệu về thời điểm khai thác, sản lượng thủy sản được chuyên tải.



**QUY TRÌNH KIỂM SOÁT TÀU
NƯỚC NGOÀI ĐÁNH BẮT THỦY
SẢN, VẬN CHUYỂN, CHUYÊN TẢI
THỦY SẢN, SẢN PHẨM THỦY
SẢN CÓ NGUỒN GỐC TỪ KHAI
THÁC CẢNG CẢNG VIỆT NAM**

Mã số: V601-11

Ngày ban hành: 16/12/2022

Lần sửa đổi: 00

Trang/Tổng số: 7/8

- Kiểm tra thực tế các ngư cụ có trên tàu, kể cả ngư cụ được cất giữ cũng như các dụng cụ khác có liên quan theo danh mục và điều kiện ghi trong Giấy phép khai thác.

- Kiểm tra thủy sản được khai thác/chuyên tải trên tàu (loài thủy sản, khu vực, mùa vụ ...) được đánh bắt theo quy định của Giấy phép khai thác.

- Kiểm tra, đối chiếu sản lượng và thành phần loài thủy sản khai thác với thông tin khai báo về lô hàng nhập khẩu.

- Rà soát các tài liệu và ghi chép liên quan khác có trên tàu bao gồm: danh sách thuyền viên; sơ đồ bố trí và bản vẽ cho việc xếp hàng hóa, mô tả các hầm chứa thủy sản;

- Kiểm tra các tài liệu cần thiết theo yêu cầu của Công ước CITES (nếu có).

5.2.5. Bước 5: Lập biên bản kiểm tra

Biên bản kiểm tra được lập theo mẫu số 18.KT Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định 26/2019-NĐ-CP. Biên bản kiểm tra được lập thành 02 bản; thuyền trưởng và Cơ quan kiểm tra mỗi bên giữ 01 bản.

5.2.6. Bước 6: Xử lý kết quả kiểm tra


- Trường hợp không có bằng chứng về lô hàng, tàu khai thác, chuyên tải bất hợp pháp hoặc hoạt động hỗ trợ cho khai thác bất hợp pháp, Cơ quan kiểm tra cho phép bốc dỡ hàng thủy sản theo quy định.

- Trường hợp phát hiện bằng chứng về lô hàng, tàu khai thác, chuyên tải bất hợp pháp hoặc hoạt động hỗ trợ cho khai thác bất hợp pháp, Cơ quan kiểm tra báo cáo cho cơ quan cấp trên (Cục Thú y) để phối hợp với các cơ quan có chức năng không cho bốc dỡ hàng lên cảng và thông báo với Cơ quan quản lý cảng không cho sử dụng dịch vụ tại cảng, đồng thời phối hợp với các cơ quan liên quan để tiến hành các bước xử lý theo quy định.

5.2.7. Bước 7: Trước khi tàu rời cảng

Trước khi tàu rời cảng, thuyền trưởng/người đại diện chủ tàu phải thông báo cho Cơ quan quản lý cảng và các cơ quan chức năng liên quan theo quy định tại Nghị định số 58/2017/NĐ-CP ngày 10/5/2017 của Chính phủ.



	QUY TRÌNH KIỂM SOÁT TÀU NƯỚC NGOÀI ĐÁNH BẮT THỦY SẢN, VẬN CHUYỂN, CHUYỂN TẢI THỦY SẢN, SẢN PHẨM THỦY SẢN CÓ NGUỒN GỐC TỪ KHAI THÁC CẬP CẢNG VIỆT NAM	Mã số: V601-11
		Ngày ban hành: 16/12/2022
		Lần sửa đổi: 00
		Trang/Tổng số: 8/8

6. HỒ SƠ LƯU

Loại hồ sơ	Hình thức lưu	Trách nhiệm lưu	Thời gian lưu
<p>1. Hồ sơ chủ hàng nộp:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mẫu 17.KT, phụ lục IV của NĐ 26 - Giấy đăng ký tàu cá, giấy phép khai thác, giấy phép chuyên tải, các báo cáo chuyên tải, nhật ký khai thác, sơ đồ bố trí và bản vẽ cho việc xếp hàng hóa, mô tả các hầm chứa thủy sản, sản lượng và thành phần loài thủy sản <p>2. Hồ sơ đơn vị kiểm dịch quản lý lô hàng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mẫu 18. KT, phụ lục IV của NĐ26. - Thông báo cho phép tàu cập Cảng. 	<p>Phương pháp lưu bản cứng lưu trong các cặp file</p>	<p>Cơ quan kiểm tra</p>	